

VĂN HOÁ - LỊCH SỬ

KIẾU ĐÀN ÔNG SUY ĐÔI VÀ NHÂN VẬT “ĐÁM ĐÔNG” TRONG TIỂU THUYẾT CỦA MARK TWAIN

ThS. Dương Thị Ánh Tuyết
Đại học Quảng Bình

Có lẽ hãy bắt đầu từ những người phụ nữ, đó là cách tốt nhất để nói về thế giới đàn ông trong tiểu thuyết Mark Twain. Với tác phẩm *Sự ngưỡng mộ người phụ nữ đích thực* (The cult of true Womanhood), Barbara Welter - một trong những tác giả đầu tiên của làn sóng mới trong lịch sử viết về phụ nữ - đưa ra bốn yếu tố về hình mẫu lý tưởng của người phụ nữ Hoa Kỳ thế kỷ XIX: “lòng mộ đạo, trong trắng, tận tụy với gia đình và phục tùng”¹. Tất nhiên Mark Twain không có ý xây dựng các nhân vật nữ của mình theo mô hình lý tưởng, nhưng phụ nữ trong tiểu thuyết của Mark Twain cũng không đi chệch quỹ đạo nói trên. Điếm qua các nhân vật nữ của Mark Twain: dì Polly, cô Watson, bà Douglas, bà Loftus, phu nhân Thatcher, cô Sophia, Mary Jane, Susan, Joannar, cô Sally... tất cả họ đều là những kẻ mộ đạo (thậm chí mù quáng), sống khép mình với những công việc nội trợ trong gia đình và nhất mực phục tùng phái mạnh. Đặc biệt ai cũng sở hữu một trái tim giàu lòng yêu thương. Giữ ấn tượng tốt đẹp về người mẹ và người chị thân yêu trong gia đình, Mark Twain bao giờ cũng dành sự tôn trọng và tình cảm ưu ái cho các nhân vật nữ của ông. Ngay cả đối với nhân vật Roxana trong *Chàng gốc Wilson*, Mark Twain vẫn

dành những tình cảm yêu thương nhất định, biểu hiện ở chỗ ông tỏ ra thấu hiểu và cảm thông cho những hành động của cô ta.

Những cố gắng của Roxana nhằm thay đổi thân phận cho đứa con yêu quý, xuất phát từ tình yêu của một người mẹ, không muốn thấy cảnh con mình phải sống nhục nhã đau khổ trong thân phận của một kẻ nô lệ như mẹ nó. Hành vi của Roxana là sự phản ứng tất yếu đối với những định kiến và thái độ của người da trắng - trực tiếp là ông chủ Driscoll - đè nặng lên thân phận cô, cho dù dòng máu da đen của Roxana chỉ còn lại “một phần mười sáu”. Rất tiếc là cách làm của Roxana phạm sai lầm, vì vậy cô phải chuốc lấy hậu quả. Lẽ ra phải tìm cách để khiến kẻ đã gieo “Khối tình con” thừa nhận đứa trẻ và có trách nhiệm với giọt máu của mình (có thể đó là một điều viễn tưởng đối với một cô gái nô lệ lúc bấy giờ), thì Roxana lại không một lời oán than, thậm chí còn rất tự hào về bố của đứa trẻ. Tại sao không tự hào cơ chứ! Tuy mẹ nó là một nô lệ, nhưng ông bố của nó thì lại là một kẻ thuộc dòng dõi cao quý bậc nhất ở thị trấn, không ai khác chính là đại tá Cecil Burleigh Essex - một nhân vật sở hữu “những phẩm chất ghê gớm” theo như lời của người kể chuyện.

Đến đây, ta cùng dừng việc bàn về các nhân vật nữ để nói về đàn ông

trong sáng tác của Mark Twain, bởi họ đã xuất hiện. Trước hết hãy bắt đầu từ đại tá Cecil. Độc giả hãy còn nhớ, trong *Huck Finn*, Mark Twain đã xây dựng chân dung hai ngài đại tá Grangerford và Sherburn, cả hai đều là những người hùng bạo lực, giết người không ghê tay. Nói chung các ngài đại tá của Mark Twain đều sở hữu phẩm chất nổi trội là *hiếu chiến*. Đến *Chàng ngốc Wilson*, Mark Twain đã đưa thêm một phẩm chất nữa là *thối háo sắc*, để hoàn thành chân dung các vị đại tá. Thực ra hiếu sắc chưa phải là cái đáng lên án đối với một người đàn ông, đặc biệt là trước những cô gái đẹp và đầy quyến rũ như Roxana. Cái đáng lên án đối với những kẻ đàn ông da trắng, trong đó có đại tá Cecil, là họ thể hiện bản chất hiếu sắc ngay cả đối với những cô gái nô lệ - những kẻ mà dưới mắt của họ bao giờ cũng là bản thủ, xấu xa, hèn mọn, thậm chí họ còn đối xử như một con vật không hơn không kém. Một khi dục vọng trỗi dậy, họ chẳng còn phân biệt đẳng cấp (vốn là điều họ luôn tự hào) hay dòng dõi xuất thân. Cái vẻ cao quý đạo mạo chỉ là hình thức bên ngoài. Hồ Xuân Hương chẳng phải đã bao phen bỡn cợt khi biết tồng tọng tồng bọng dạ của những kẻ “hiền nhân”, “quan tử” đó sao?

Một điều nữa đáng lên án đối với đại tá Cecil là sự vô trách nhiệm của ông ta trước những hành vi của chính mình. Có bao giờ ông ta nghĩ đến số phận của những đứa trẻ ra đời từ những thú vui xác thịt của ông ta không? Chỉ là một chút dằn vặt lương tâm e rằng cũng chẳng có. Đó là biểu hiện rõ nhất cho sự suy đồi đạo đức, lương tâm của người đàn ông.

Quả thật, đàn ông trong tiểu thuyết của Mark Twain phần lớn là những kẻ suy đồi, bạc nhược. Dành

hết tình cảm yêu thương cho phái yếu, ngược lại Mark Twain lại tỏ ra không bỏ qua bất cứ hành vi đồi bại nào của phái mày râu. Bác sỹ (Robinson trong *Tom Sawyer*) thì chỉ quan tâm đến việc đào trộm xác người chết. Thầy giáo lại chứng tỏ năng lực của mình qua những đòn roi trừng phạt học trò. Các vị linh mục ngất ngây vì sự sùng kính giả mạo. Là ông chủ (Driscoll trong *Chàng ngốc Wilson*) thì “chẳng có trái tim”. Một ông bố (bố Huck) thì sẵn sàng giết con để có tiền uống rượu... Có thể nói trong lịch sử văn chương ít có người bố nào lại tàn bạo như ông bố của Huck. Ta hiểu tâm sự của Rubin khi ông kể lại: “tôi cảm thấy choáng váng và tôi ngừng đọc khi đến cảnh bố Huck bắt đầu đánh cậu ta và tôi không hề đọc lại trong suốt những năm học đại học của mình”². Bố Huck là điển hình cho sự suy đồi trong trái tim người đàn ông của Mark Twain. Không có bất cứ lý do gì có thể biện minh cho hành động của ông ta. Ông ta không bằng một con vật, bởi là con vật thì có lúc vẫn tỏ ra thương xót và che chở cho con mình.

Bên cạnh bố Huck, trong *Huck Finn*, điển hình nữa cho sự bỉ ổi, trơ trẽn, đốn mạt của người đàn ông phải kể đến lão “Vua” và tên “Quận công”. Hai kẻ đại bịp ấy có thừa mọi khả năng để kiếm tiền, nhưng bọn chúng lại thiếu hẳn một khả năng để có thể tồn tại trên cõi đời này đó là *tính người*. Không chỉ lão “Vua” và tên “Quận công”, hầu như số phận tất cả những kẻ đàn ông suy đồi của Mark Twain đều kết thúc bằng cái chết. Đó là cái nhìn đạo đức, truyền thống theo luật nhân quả trong sáng tác của Mark Twain. Sử dụng cách nhìn này, khiến cho Mark Twain dù đã rất hiện đại trong nhiều yếu tố kỹ thuật thì

vẫn thuộc kiểu nhà văn mang phong cách truyền thống.

Tuy nhiên trong lĩnh vực cổ điển này, Mark Twain lại có những cách tân đặc biệt để ghi dấu phong cách hiện đại của mình. Một trong những kỹ thuật của Mark Twain là: *khắc tạc những cá nhân điển hình, độc đáo trên bức phù điêu của những đám đông*. Tiếng cười hài hước của Mark Twain không chỉ nhấn vào những cá thể mà còn chĩa mũi nhọn vào cộng đồng. Các vấn đề được phản ánh ở đây đều bộc lộ tính chất nhập nhằng, nước đôi, lưỡng giá.

Trong *Tom Sawyer*, tiếng cười hài hước ở chương V không chỉ dành cho tính cách nghịch ngợm, nổi loạn, chống đối của cậu bé Tom (cùng với sự cộng tác của con bọ càn và chú chó), mà còn hướng tới lòng “thành tâm kính chúa” giả tạo của đám con chiên cùng vị linh mục. Đến *Huck Finn*, Mark Twain tiếp tục vạch trần bản chất mộ đạo mù quáng của đám đông. Đây là cảnh dân chúng thị trấn Pokeville trong một buổi lễ tôn giáo dưới cái nhìn của Huck: “Và cứ như thế. Bạn không thể nào hiểu được vị mục sư kia thuyết giảng cái gì nữa vì tiếng la hét và than khóc đã át đi. Cả đám người từ mọi phía đổ về xô đẩy chen chúc nhau cố đi đến chiếc ghế dành cho kẻ sám hối, nước mắt ràn rụa trên mặt. Khi tất cả những kẻ sám hối đã đi đến tụ tập ở những chiếc ghế phía trước, họ xúm lại chỗ đó rồi họ hát, họ kêu lên và lẫn mình trên đồng rơm”³. Mặc dù đám dân chúng ở đây đang thể hiện khả năng có thể “tử vì đạo” của mình, thì chúng ta có cố gắng bao nhiêu cũng chẳng thấy “lòng thành tâm kính chúa”, mà chỉ thấy “thật điên rồ và man dại” đúng như nhận xét của Huck. Buổi lễ tôn giáo có đầy đủ linh mục, con

chiên, có đầy nước mắt và những lời sám hối... nhưng lại thiếu hẳn một nhân tố rất quan trọng: *lòng thành tâm*. Dù có mang tội bất kính thì độc giả cũng không thể nhin cười trước những lời cầu nguyện kia. Có lẽ nhìn cảnh này Chúa còn đau lòng hơn cả lúc con chiên của mình phạm tội.

Không chỉ mù quáng trong niềm tin, nhân vật đám đông của Mark Twain còn cả tin đến ngờ nghệch. Lợi dụng lúc đám con chiên đang bị kích thích bởi sự sám hối, lão “Vua” khôn kiếp dùng luôn thủ thuật sám hối, để bày tỏ “chí nguyện chân thành” của lão, bằng cách bịa ra một lý lịch đầy bí ẩn và bất ngờ để hốt tiền dân chúng. Lão ta nhận mình là một tên cướp biển ba mươi năm trên Ấn Độ Dương, hành trình trở về quê tuyến thêm “tay chân”, nhưng không may giữa đường lại bị cướp. Chính sự kiện này đã “thức tỉnh” lương tâm của lão, và cho dù hành trình có gian khổ đến mấy (vì đang trắng tay) thì lão vẫn quyết tâm dùng quãng đời còn lại của mình để cảm hoá, thức tỉnh lương tâm của những tên cướp còn lại. Những chuyện bịa đặt ấy của lão không làm dân chúng mấy may nghi ngờ. Không chỉ tự nguyện quyên góp tiền, họ còn cảm động đến chảy cả nước mắt cùng với những giọt nước mắt cá sấu của lão “Vua”. Sự bỉ ổi của lão càng tăng thêm dưới cái nhìn hồn nhiên của Huck “chốc chốc lại có những cô gái đẹp nước mắt chảy ròng ròng xuống má, đứng lên đề nghị lão ta cho mình hôn một cái để mà nhớ lão. Lão ta bao giờ cũng sẵn sàng. Có cô bị lão ta ôm chặt và hôn đến năm, sáu lần”⁴. Tiếng cười hài hước ở đây dành cho sự bỉ ổi của lão “Vua”? Dành cho sự ngờ nghệch của dân chúng? Hay dành cho sự hồn nhiên ngây thơ của Huck? Mỗi câu trả lời đều là một cái bẫy! Lòng tốt nếu

đặt không đúng chỗ nhiều lúc lại trở thành tội ác. Đó là một khả năng mà Mark Twain đã phát hiện ra trong quá trình “thám hiểm” cuộc sống. Tính chất nhập nhằng, nước đôi của các giá trị là điều nổi bật nhất trong tiểu thuyết của Mark Twain.

Không chỉ phản ánh ở bề mặt những biểu hiện tội tệ trong đời sống của dân chúng, Mark Twain còn đi vào bề sâu để truy tìm nguyên nhân của nó. Với Mark Twain, nhận thức sai lệch, dân trí thấp kém, trí tuệ hạn chế... là những nguyên do khiến dân chúng ở đây mù quáng, cả tin và ngờ nghệch. Chẳng phải ngẫu nhiên Mark Twain đã để cho những kẻ đại bịp nhận xét về dân chúng bằng những từ khó nghe, nhưng đó hoàn toàn là sự thực. Dưới mắt lão “Vua”, dân chúng ở đây chỉ “những kẻ ngu xuẩn” vô đạo, nên chẳng thể nào hiểu nổi “cái chuyện cướp biển”, cũng như với tên “Quận công” thì “những đứa ngu ngốc ở Arkansaw không thể hiểu được Shakespeare”.

Quả đúng như vậy, cứ nhìn cảnh sinh hoạt của dân chúng ở đây ta có thể hiểu dân trí thấp đến mức nào. Đâu chỉ cộc cằn, thô lỗ, tục tữ với nhau, họ còn tỏ ra man rợ hết chỗ nói. Độc giả cảm thấy đau lòng trước sự khoái trá của đám “anh chàng vô công rồi nghề” khi họ cổ vũ cho lũ chó xông vào cắn đàn lợn: “Bỗng nghe một tiếng kêu “Ấy! Cắn chết nó đi! Tiger!” Con lợn cái vùng dậy chạy, kêu inh ỏi hoảng loạn trước cảnh một con chó cắn một bên tai con lợn và hàng chục con chó khác ào ào chạy đến”. Đám người “đứng cả dậy, chạy ra xem cảnh ấy và cười phá lên tỏ ra khoái trá về cái vụ ồn ào này. Rồi lại quay về chỗ cũ, ngồi cho đến lúc nào có một vụ chó cắn nhau nữa lại kéo ra”⁵.

Một cậu bé ngây thơ như Huck mà

cũng nhận ra “không có bất cứ cái gì làm cho mọi người tỉnh táo và khoái trá hơn là một vụ chó cắn nhau”. Bởi vậy nếu như lũ chó không tự giác làm trò tiêu khiển thì họ buộc chúng phải làm bằng cách “bắt một con chó nào đó lang thang, buộc giẻ tẩm nhựa thông vào đuôi rồi châm lửa đốt, hay buộc một cái hộp sắt vào đuôi chó và nhìn nó hoảng hốt chạy cuống cuống lên cho đến chết”⁶. Trò này còn làm họ khoái trá hơn cả những trò trên. Đằng sau tiếng cười là sự xót xa đau đớn của độc giả cho khả năng sống của con người, mà sự dốt nát, ngu muội đã khiến họ gần hơn với cách sống hoang dã, man rợ của loài vật.

Một khi con người dốt nát, ngu ngốc, không có trí tuệ thì thường kéo theo thói đố kỵ, sự ích kỷ và hèn nhát. Mark Twain tỏ ra rất am hiểu về quy luật phát triển của xã hội. Cái độc đáo của Mark Twain là ở chỗ, ông không tự mình chỉ ra những thói xấu của dân chúng mà là để cho chính những kẻ “chẳng có tính người” lại vạch mặt, chỉ tên cái xấu xa của đồng loại mình. Chẳng phải đại tá Sherburn đã lên giọng chửi thề vào sự hèn nhát của đám đông dân chúng đòi gia hình lão ta hay sao. Một mình đối mặt với số đông dân chúng mà chẳng mảy may lo ngại, bởi Sherburn biết rõ họ chỉ là một lũ hèn nhát mà thôi. Nực cười thay, đám đông hung hăng đòi gia hình kẻ đã giết người, lại bị chính kẻ giết người ấy “gia hình” bằng những lời nhiếc móc sâu cay. Chính sự hèn nhát của dân chúng là động lực thúc đẩy những “người hùng bạo lực” như Sherburn, sẵn sàng giết người bất cứ lúc nào để chứng tỏ mình dũng cảm hơn người. Thật mỉa mai! Vậy sự hèn nhát hay lòng dũng cảm là cái đáng lên án ở đây? Câu trả lời không hề đơn giản. Tính đa diện của các giá trị

trong sáng tác của Mark Twain một lần nữa lại được chứng minh.

Bên cạnh sự hèn nhát, thói đố kị, ích kỉ cũng là một đặc điểm dễ nhận thấy của nhân vật đám đông trong tiểu thuyết Mark Twain. Chẳng phải vì muốn tất cả đều bị bịp cho cùng hội cùng thuyền mà dân chúng thị trấn Arkansaw đã tiếp tay cho lão “Vua” và tên “Quận công” hốt bạc, không chỉ một mà đến ba đêm diễn “hoàng gia cổ kim” đó sao. Một lần nữa, Mark Twain lại để cho tên “Quận công” chửi vào mặt dân chúng khi nói “toàn là một lũ ngây thơ ngu ngốc dễ lừa. Tôi đã biết trước là cái đám đi xem đêm đầu tiên thế nào cũng căm miệng để cho tất cả những người của thị trấn đều bị chui đầu vào tròng”⁷. Tiếng cười hài hước không chỉ dành riêng cho những kẻ đại bịp mà còn nhằm vào thói đố kị và sự ích kỉ của dân chúng. Chừng nào mà con người còn ích kỉ, đố kị chừng đó họ còn tiếp tay cho cái xấu, cái ác lộng hành. Đó là khả năng thông điệp mà Mark Twain gửi gắm qua tình huống này.

Tò mò là một đặc điểm của bản tính con người. Chàng ngọc Wilson đã chứng tỏ điều này qua câu cách ngôn: “Adam là con người - điều này giải thích tất cả. Anh ta muốn ăn táo không phải vì nó ngon; anh ta ăn táo vì nó bị cấm. Lỗi của thượng đế là đã không cấm ăn con rắn, vì nếu thế, anh ta đã xơi con rắn trước rồi”⁸. Không chỉ am hiểu điều này, Mark Twain còn tỏ ra khá sâu sắc khi nhìn thấy mặt trái của bản tính tò mò, nó không chỉ làm đau lòng những người sống mà cả những người chết. Đó là kiểu tò mò của dân chúng trong một thị trấn, mà Huck đã buộc phải dừng lại cùng với lão “Vua” để tiếp tục trò lừa bịp của hắn. Mọi chuyện đều bắt đầu từ cái chết của ông Peter và cái gia tài

mà ông để lại. Dân chúng cả thị trấn xông xáo kéo đến đám tang không phải để chia buồn với gia đình mà là để “mục sở thị” nhằm thoả mãn bản tính tò mò. Hai yếu tố kích thích sự tò mò của dân chúng nơi đây: trước hết đây là đám tang của một người giàu có trong vùng, bằng chứng là cái gia tài mà Peter để lại lên đến gần sáu nghìn đôla bằng vàng chưa kể bất động sản và những thứ khác; thứ nữa là sự xuất hiện bất ngờ những người anh em của người chết từ tận nước Anh xa xôi (thực ra đó chỉ là lão “Vua” và tên “Quận công” cải trang để chiếm gia tài). Và quả thực, không uổng công dân chúng nơi đây, họ đã thực sự thoả mãn trí tò mò khi nhìn thấy những đồng tiền vàng của Peter mà “thèm thuồng, liếm liếm mãi cặp môi”. Không những thế, trong lễ truy điệu Peter, dân chúng còn thích thú tò mò muốn biết tại sao chú chó lại kêu âm lên như thế. Đám tang của Peter trở thành cơ hội để những kẻ đại bịp kiếm tiền, đồng thời là một dịp để thoả mãn “sở thị” của dân chúng.

Sự xuất hiện của những người anh em thực sự của Peter lại càng kích thích thói hiếu kì của đám đông. Cứ nhìn cái cảnh mọi người “loạn xạ” la ó đòi tìm chết tất cả những người “anh em” với gia đình người chết vì không phân biệt thật giả, thì biết họ đang “kích động” đến mức nào. Khủng khiếp nhất là cảnh cả đám người nhốn nháo, chạy “bước thấp bước cao” trong cảnh trời tối như mực để đào hầm mộ của Peter Wicks. “Ra đến nơi, họ kéo vào nghĩa địa đông như thác tràn về. Lúc đến mộ thì đã có đến hàng trăm cái xẻng nhưng không ai nghĩ đến việc mang theo một cái đèn. Nhưng họ vẫn cứ thế đào lia lịa, theo sự soi chiếu của những ánh đèn từ xa hắt lại”⁹. Chứng kiến cảnh đau lòng

này, trời đất cũng nổi giận mà tuôn mây mưa, sấm chớp. Nhưng bất chấp tất cả, “họ chẳng để ý gì đến chuyện đó, mãi miết cật lực để đào, có những ánh chớp lâu đến một phút, có thể nhìn rõ mọi thứ, mọi người trong đám đông và cả những xẻng đất từ dưới mộ vút lên”. Lúc công việc sắp kết thúc, nghĩa là nắp quan tài của người chết được cậy ra, thì một sự việc khác còn kích động họ hơn, khiến cả đám đông rú lên đó là lúc nhìn thấy cái bọc vàng - Huck đã giấu đi với thiện ý để trả lại cho con gái của Peter - trong quan tài của người chết.

Vàng đã làm cho mọi người loá mắt, vì thế mà lão “Vua”, tên “Quận công” và cả Huck mới có cơ hội để trốn thoát. Vì say mê nhìn vàng mà dân chúng đã bỏ lỡ cơ hội vạch mặt hai kẻ đại bịp, cũng như không có ai thêm để ý đến cái xác chết đang lạnh lẽo của Peter Wick. Sự vô nhân đạo của dân chúng ở đây đã đến mức khủng khiếp. Trong lúc đào hầm mộ của người chết thì họ cũng đào hầm chôn vùi luôn nhân tính của mình.

Ai là thủ phạm và ai là nạn nhân của tất cả những việc này? Không thể đưa ra một câu trả lời đơn giản. Ngay cả khi hai kẻ mất nhân tính ấy cuối cùng bị dân chúng hành hình thì Mark Twain cũng không đưa lại cảm giác thoả mãn cho người đọc - khi cái xấu, cái ác bị trừng trị - mà độc giả cảm thấy bất an vì sự dã man, tàn bạo của con người. Đến cả Huck, mặc dù vô cùng kinh tởm hai kẻ độc ác kia nhưng vẫn không thể nghĩ đến hình phạt nào khác hơn khi nhìn thấy cảnh đám đông la hét “dắt lão vua và quận công đang bị kẹp vào một thanh sắt... khắp người đã bị bôi hắc ín và dính đầy lông lá”¹⁰. Câu hỏi ngậm ngùi nhân thế của Huck: “sao con người đối với con người lại độc ác, tàn nhẫn như thế?” xoáy vào

cõi nhân sinh và đòi hỏi được giải đáp. Rõ ràng, sự đồi bại đáng ghê tởm của lão “Vua” và tên “Quận công” cũng chẳng tồi tệ hơn sự dã man của đám đông khi trừng phạt và hành hình bọn chúng. Tính chất nước đôi luôn hiện trong bất cứ tình huống nào của Mark Twain mang lại cho hình tượng một sự phức hợp, đa tầng.

Là một nhà văn hiện thực chủ nghĩa, Mark Twain phơi bày sự suy đồi trái tim của những người đàn ông với một niềm đau đớn tột độ. Niềm đau ấy còn tiếp tục nhân lên, khi ông không ngần ngại vạch trần sự băng hoại đạo đức của đám đông dân chúng. Càng yêu thương con người càng phải chỉ ra những mặt xấu xa tồi tệ của họ để không ngừng làm cho họ ngày càng hoàn thiện hơn, để cuộc sống đỡ đau bề hơn. Đó là cách làm của Mark Twain - một nhà văn hài hước. Milan Kundera khi bàn về cái hài hước đã khẳng định: “hài hước không phải là cái cười, sự chế giễu, châm biếm mà là một loại đặc biệt của cái hài mà Raz nói rằng (đây là chìa khoá để hiểu bản chất của cái hài) nó khiến: bất cứ cái gì nó chạm đến đều trở thành nhạt nhẽo nước đôi”¹¹. Bản chất hài hước trong tiểu thuyết Mark Twain không đi chệch quỹ đạo này ■

Chú thích và Tài liệu tham khảo:

1. Eric Foner (chủ biên), *Lịch sử mới của nước Mỹ* (nhiều người dịch), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội - 2003, tr. 398.
2. Louis D. Rubin, Jr, *Mark Twain: The Adventures of Tom Sawyer*, In Landmarks of American Writing, Ed: Hennig Cohen, Voice of America 1969, p. 178.
- 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10. Mark Twain, *Tom Sawyer and Huckleberry Finn*, Everyman's Library, p. 328, 383, 391, 405, 461, 491.
8. Mark Twain, *Pudd'n head Wilson*, p. 10.
11. Milan Kundera, *Tiểu luận: Nghệ thuật tiểu thuyết - Những di chúc bị phản bội* (Nguyễn Ngọc dịch), NXB VHTT, 2001, tr. 178.